



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hoá, ngày 06 tháng 12 năm 2018

BÁO CÁO TÓM TẮT

Tình hình kinh tế - xã hội năm 2018,
kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019
(Tài liệu báo cáo phục vụ Kỳ họp thứ bảy, HĐND tỉnh khóa XVII)

Phần thứ nhất
TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2018

I. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Kinh tế tăng trưởng cao nhất từ trước tới nay, GRDP bình quân đầu người vượt kế hoạch, cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng

Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) ước đạt 15,16%, vượt kế hoạch và là mức tăng trưởng cao nhất từ trước đến nay; cơ cấu các ngành kinh tế trong GRDP chuyển dịch đúng hướng, tỷ trọng ngành nông, lâm, thủy sản chiếm 12,7% (giảm 1,4%); công nghiệp - xây dựng chiếm 44% (tăng 1,5%); dịch vụ chiếm 36,7% (giảm 3,3%), thuế sản phẩm chiếm 6,6% (tăng 3,2%). GRDP bình quân đầu người ước đạt 1.990 USD, vượt kế hoạch.

1.1. Sản xuất nông, lâm, thủy sản phát triển ổn định và đạt kết quả khá toàn diện trong điều kiện bị thiệt hại nặng nề do thiên tai, mưa lũ. Giá trị sản xuất ngành trồng trọt và chăn nuôi ước đạt 20.530 tỷ đồng, tăng 1,6%. Tổng sản lượng lương thực ước đạt 1,61 triệu tấn, hoàn thành mục tiêu đề ra; đã chuyển đổi được 4.400 ha đất trồng lúa kém hiệu quả sang trồng các loại cây có giá trị cao hơn. Chăn nuôi có bước phát triển đột phá với việc khánh thành, khởi công các dự án theo chuỗi giá trị, như: trang trại số 1 thuộc Tổ hợp trang trại bò sữa công nghệ cao Vinamilk Thanh Hóa; Nhà máy giết mổ, chế biến gia cầm Việt Avis. Sản xuất lâm nghiệp đạt kết quả khá, giá trị sản xuất ước đạt 1.731 tỷ đồng, tăng 7,1%; đã trồng mới 10.000 ha rừng tập trung, tỷ lệ che phủ rừng đạt 53,03%, hoàn thành kế hoạch. Giá trị sản xuất thủy sản ước đạt 5.304 tỷ đồng, tăng 7,2%; sản lượng ước đạt 170,5 nghìn tấn, vượt 8% kế hoạch, tăng 7,1% so với cùng kỳ. Xây dựng nông thôn mới đạt kết quả tích cực, ước năm 2018 có thêm 01 huyện, 42 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, nâng số đơn vị đạt chuẩn nông thôn mới trên toàn tỉnh là 02 huyện, 283 xã, 567 thôn, bản; bình quân toàn tỉnh đạt 16 tiêu chí/xã.

1.2. Sản xuất công nghiệp tăng trưởng mạnh, giá trị sản xuất ước đạt 95.065 tỷ đồng, tăng 34,2% so với cùng kỳ, vượt 3,7% kế hoạch, là mức tăng cao nhất từ trước đến nay; đa số các sản phẩm công nghiệp truyền thống chủ yếu có sản lượng tăng so với cùng kỳ. Sản xuất tiểu thủ công nghiệp được duy trì và có bước phát triển; giá trị sản xuất ước đạt 13.892 tỷ đồng, tăng 5,2% so với cùng kỳ và đóng góp 14,6% giá trị sản xuất ngành công nghiệp.

1.3. Các ngành dịch vụ có bước phát triển khá; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt 94.270 tỷ đồng, vượt 4,7% kế hoạch, tăng 13,3%. Kim

ngạch xuất khẩu ước đạt 2.764,6 triệu USD, vượt 41,8% kế hoạch, tăng 36,1% so với cùng kỳ. Hoạt động du lịch diễn ra sôi động; toàn tỉnh ước đón 8,25 triệu lượt khách, tăng 15,3%; doanh thu du lịch ước đạt 10.625 tỷ đồng, tăng 32,8%, vượt 20,3% kế hoạch. Vận tải hàng hóa ước đạt 61,5 triệu tấn và 57 triệu lượt khách, so với cùng kỳ tăng 10,8% về hàng hóa và 17% về lượt khách; doanh thu vận tải ước đạt 13.000 tỷ đồng, tăng 25%; vận tải hàng hóa thông qua các cảng biển ước đạt 19 triệu tấn (cảng Nghi Sơn đạt 17,9 triệu tấn), vượt 2,7% kế hoạch, tăng 31,9% so với cùng kỳ; vận tải hàng không ước đạt 01 triệu lượt khách.

Huy động vốn của các tổ chức tín dụng ước đạt 85.000 tỷ đồng tăng 17,5% so với đầu năm; tổng dư nợ ước đạt 105.000 tỷ đồng, tăng 16% so với đầu năm, là mức tăng cao nhất trong 5 năm gần đây.

1.4. Phát triển doanh nghiệp tiếp tục được đẩy mạnh, ước thành lập mới 3.222 doanh nghiệp, vượt kế hoạch và xếp thứ 7 cả nước về số doanh nghiệp thành lập mới. Trong năm, có 479 doanh nghiệp đăng ký quay trở lại hoạt động, tăng 91 doanh nghiệp so với cùng kỳ.

2. Hoạt động kinh tế đối ngoại, xúc tiến đầu tư được tăng cường; thu hút đầu tư đạt kết quả tích cực; môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được cải thiện; thu ngân sách nhà nước, huy động vốn đầu tư vượt kế hoạch

2.1. Đã tổ chức, tham gia nhiều hội nghị, diễn đàn xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước, như: Nga, Hungary, Mỹ, Cô-ôét; thiết lập quan hệ hữu nghị với tỉnh Farwaniyah của Nhà nước Cô-ôét. Đến ngày 30/11, đã thu hút được 233 dự án đầu tư trực tiếp (09 dự án FDI), với tổng vốn đầu tư đăng ký 20.337 tỷ đồng và 80,36 triệu USD. Đã chấm dứt hoạt động, thu hồi đất của 26 dự án được chấp thuận chủ trương đầu tư, giao đất, cho thuê đất nhưng vi phạm quy định của pháp luật.

2.2. Thu ngân sách nhà nước ước đạt 21.831 tỷ đồng, vượt dự toán; trong đó thu nội địa đạt 15.009 tỷ đồng, vượt 14% dự toán. Chi ngân sách đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ trên các lĩnh vực.

2.3. Huy động vốn đầu tư phát triển ước đạt 103.500 tỷ đồng, vượt kế hoạch. Trong năm, một số dự án lớn đã hoàn thành đưa vào sử dụng, như: lọc hóa dầu Nghi Sơn, dầu ăn Nghi Sơn, xi măng Long Sơn; đã khởi công xây dựng một số dự án lớn như: nhiệt điện Nghi Sơn II, luyện cán thép Nghi Sơn. Lĩnh vực đầu tư công có chuyển biến rõ nét; giá trị giải ngân đến ngày 20/11 ước đạt 7.285 tỷ đồng, bằng 100,5% kế hoạch¹, là tỷ lệ giải ngân cao nhất trong nhiều năm trở lại đây và hiện xếp đầu cả nước về tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công.

3. Lĩnh vực văn hóa, xã hội đạt kết quả nổi bật; công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm được quan tâm; các chính sách an sinh xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời

3.1. Hoạt động nghiên cứu, chuyển giao tiến bộ khoa học, công nghệ vào sản xuất, đời sống có chuyển biến tiến bộ; đã tổ chức nghiệm thu 35 nhiệm vụ; thẩm định, cấp giấy chứng nhận cho 05 doanh nghiệp khoa học công nghệ, nâng số doanh nghiệp khoa học công nghệ toàn tỉnh lên 23 đơn vị, xếp thứ 03 cả nước².

¹ Tỷ lệ giải ngân vượt kế hoạch do nguồn thu tiền sử dụng đất năm 2018 vượt 60% kế hoạch đầu năm.

² Sau TP Hà Nội và TP Hồ Chí Minh.

3.2. Hoạt động văn hóa, thông tin đã tập trung tuyên truyền, đưa tin về thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và các ngày lễ lớn của đất nước và của tỉnh. Công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị văn hóa lịch sử được quan tâm; nghề đúc đồng Làng Chè - Trà Đông (Thiệu Hóa) và lễ hội đền Độc Cước (TP Sầm Sơn) được công nhận là di sản văn hóa phi vật thể Quốc gia. Phong trào thể dục thể thao quần chúng tiếp tục phát triển; đã tổ chức 1.275 giải thể thao các cấp. Thể thao thành tích cao giành 579 huy chương (186 huy chương vàng) tại các giải quốc gia và quốc tế. Đội bóng đá FLC Thanh Hoá năm thứ 02 liên tiếp giành ngôi Á quân tại giải bóng đá Vô địch quốc gia năm 2018.

3.3. Giáo dục mũi nhọn tỉnh đạt kết quả nổi bật với số học sinh đạt huy chương tại kỳ thi Olympic quốc tế và khu vực Châu Á - Thái Bình Dương nhiều nhất từ trước đến nay (toàn tỉnh đạt 06 huy chương, gồm: 02 HCV môn Sinh học và Vật lý, 01 HCB môn Hóa học tại các kỳ thi Olympic quốc tế; 01 HCV môn Vật lý, 01 HCB môn Tin học, 01 HCD môn Vật lý tại kỳ thi Olympic khu vực Châu Á - Thái Bình Dương. Ngoài ra, tỉnh ta có 64 học sinh đạt giải tại kỳ thi học sinh giỏi quốc gia khối THPT, xếp thứ 04 toàn quốc). Công tác sắp xếp lại mạng lưới trường học các cấp, giải quyết thừa, thiếu giáo viên được thực hiện theo lộ trình; đã sắp xếp giảm 01 trường mầm non, 56 trường tiểu học, 40 trường THCS, 05 trường THPT.

3.4. Ngành y tế đã tập trung nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh cho nhân dân. Thực hiện thành công 03 ca ghép thận tại bệnh viện tuyến tỉnh, khẳng định sự tiến bộ vượt bậc của ngành y tế Thanh Hóa. Trong năm, đã tiếp tục triển khai thực hiện cơ chế tự chủ tại các bệnh viện công lập.

3.5. Công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm, giảm nghèo được quan tâm; đã tạo việc làm mới cho 68.803 lao động, vượt 2,7% kế hoạch, tăng 4,5%; đào tạo nghề cho 79.116 người, vượt 2,7% kế hoạch, tăng 6,3% so với cùng kỳ; công tác thu hồi nợ đọng BHXH được đẩy mạnh; tỷ lệ hộ nghèo giảm 2,59% (kế hoạch là 2,5%), xuống còn 5,8%; các chính sách an sinh xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời.

4. Cải cách hành chính gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế chuyển biến tích cực, đạt được những kết quả quan trọng; đã rà soát, thực hiện chính sách tinh giản biên chế với 416 người; sáp nhập 3.100 thôn, tổ dân phố để thành lập 1.522 thôn, tổ dân phố mới, góp phần giảm 9.500 người hoạt động không chuyên trách tại thôn, tổ dân phố; thành lập Viện Nông nghiệp Thanh Hóa; tổ chức lại 44 đơn vị sự nghiệp công lập thành 27 đơn vị (Trung tâm giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên). Hoạt động của Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện phát huy hiệu quả, đóng góp tích cực vào công tác cải cách thủ tục hành chính của tỉnh.

5. Quốc phòng - an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm, tạo môi trường ổn định cho phát triển kinh tế - xã hội

Các lực lượng vũ trang đã thường xuyên theo dõi, nắm chắc tình hình tuyến biên giới, trên biển và các địa bàn trọng điểm, chủ động xử lý các tình huống, không để xảy ra bị động, bất ngờ; hoàn thành kế hoạch tuyển quân năm 2018 với 3.701 quân nhân; hoàn thành kế hoạch diễn tập khu vực phòng thủ, phòng chống bão lụt - tìm kiếm cứu nạn đạt chất lượng, hiệu quả.

Lực lượng công an đã triển khai nhiều đợt cao điểm phòng ngừa, đấu tranh

và trấn áp tội phạm; triệt xóa nhiều băng, ổ nhóm tội phạm nguy hiểm. Công tác phòng, chống cháy nổ được tập trung chỉ đạo, hạn chế thiệt hại cho người dân và doanh nghiệp; công tác bảo đảm an toàn giao thông được quan tâm, tai nạn giao thông giảm 5,5% số vụ, giảm 5,3% số người chết so với cùng kỳ; đình công tại các doanh nghiệp FDI giảm so với năm 2017.

6. Công tác phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai và tìm kiếm cứu nạn được triển khai quyết liệt, nhanh chóng, kịp thời; đã tổ chức huy động lực lượng, phương tiện, hậu cần thăm hỏi, cứu trợ, động viên nhân dân vùng bị thiên tai khắc phục hậu quả; chỉ đạo triển khai kịp thời các dự án xử lý khẩn cấp; ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ, khôi phục sản xuất, sửa chữa, khắc phục các công trình nhằm ổn định đời sống nhân dân vùng bị thiệt hại do mưa lũ gây ra.

II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA UBND TỈNH, CHỦ TỊCH UBND TỈNH NĂM 2018

1. Về triển khai các chủ trương, nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh

Ngay sau khi Chính phủ, Tỉnh ủy và Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018, UBND tỉnh đã kịp thời ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh. Đồng thời, ban hành Chương trình công tác của UBND tỉnh và giao nhiệm vụ cụ thể cho các ngành, các cấp chuẩn bị các chương trình, đề án; phân công Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh trực tiếp phụ trách, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các dự án lớn đã và đang triển khai trên địa bàn tỉnh; thành lập các tổ Công tác của Chủ tịch UBND tỉnh, các đoàn kiểm tra tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

Năm 2018, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo đánh giá tình hình nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020; tình hình thực hiện 2 năm (2016 và 2017) 05 Chương trình trọng tâm của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII; xây dựng, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy các Kế hoạch hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện các Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII); triển khai, cụ thể hóa 45/45 nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; xem xét việc sửa đổi, bổ sung đề xuất ban hành mới một số cơ chế, chính sách; rà soát, sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật cho phù hợp với tình hình triển khai thực hiện.

2. Về chỉ đạo, điều hành trên các lĩnh vực

2.1. Trong lĩnh vực nông nghiệp, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo thực hiện tốt các giải pháp chăm sóc, bảo vệ cho cây trồng, vật nuôi; phòng, chống cháy rừng và bảo vệ phát triển rừng; tăng cường quản lý an toàn đê điều, hồ chứa và phòng, chống thiên tai; đẩy mạnh nuôi trồng, khai thác, chế biến và bảo vệ nguồn lợi thủy sản; công tác quản lý cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá; tiếp tục triển khai thực hiện tốt các chính sách và hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã; chỉ đạo huyện, xã xây dựng nông thôn mới.

2.2. Trong lĩnh vực công nghiệp và xây dựng, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã tổ chức nhiều hội nghị, buổi làm việc, ban hành nhiều văn bản chỉ đạo tăng

cường tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nhất là công tác giải phóng mặt bằng; tiếp tục tăng cường công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng và rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục đầu tư xây dựng; tăng cường công tác đôn đốc, giám sát, kiểm tra việc thực hiện chính sách hỗ trợ về nhà ở đối với người có công với cách mạng; kiểm soát công tác quản lý quy hoạch đô thị, hoạt động xây dựng; đẩy nhanh tiến độ thực hiện quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Nghi Sơn, quy hoạch xây dựng chi tiết các khu du lịch ven biển, các khu đô thị.

2.3. Trong lĩnh vực đầu tư xây dựng, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo tăng cường công tác quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng từ nguồn vốn đầu tư công, xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản, thu hồi tạm ứng, dư ứng kéo dài; chấn chỉnh công tác đấu thầu, ban hành kế hoạch đấu thầu qua mạng; tăng cường công khai, minh bạch thông tin trong việc lựa chọn nhà đầu tư, đấu thầu, đấu giá các dự án; tổ chức các hội nghị đẩy nhanh tiến độ, chấn chỉnh các hoạt động đầu tư công.

2.4. Trong lĩnh vực thương mại, dịch vụ, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo rà soát sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện và ban hành mới quy định về quy trình chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ; tăng cường thu hút đầu tư hạ tầng thương mại; công tác quản lý nhà nước về giá, chống buôn lậu, gian lận thương mại, bình ổn thị trường; đẩy mạnh các giải pháp tổng thể thúc đẩy xuất khẩu; kiểm tra, xử lý vi phạm hoạt động kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng; chấn chỉnh công tác quản lý nhà nước về du lịch biển; tiếp và đón các doanh nghiệp lớn về du lịch đến khảo sát và tìm hiểu đầu tư, phát triển du lịch.

2.5. Trong lĩnh vực tài chính, ngân sách, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo thực hiện sớm việc phân bổ kinh phí, kế hoạch vốn; tăng cường các biện pháp đôn đốc thu ngân sách nhà nước, chống thất thu, xử lý nợ đọng thuế; tổ chức thanh tra diện rộng việc quản lý thu thuế đối với các hộ kinh doanh; thí điểm lắp camera giám sát khai thác cát; rà soát, xử lý hiệu quả những tồn tại về trình tự, thủ tục, hồ sơ pháp lý và giá khởi điểm thực hiện đấu thầu, đấu giá các dự án sử dụng đất, tăng thu ngân sách nhà nước; quản lý điều hành chặt chẽ chi ngân sách địa phương đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, đúng dự toán; chỉ đạo xây dựng và trình cấp có thẩm quyền các quy định về quản lý tài chính, ngân sách, giá dịch vụ.

2.6. Trong lĩnh vực tài nguyên, môi trường, khoa học, công nghệ, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo, ngăn chặn và chấn chỉnh kịp thời hoạt động khai thác khoáng sản trái phép; quản lý các hoạt động khai thác mỏ đất san lấp; sản xuất, sử dụng, kinh doanh than; tăng cường công khai, đăng tải thông tin lựa chọn nhà đầu tư cấp phép, thăm dò khai thác khoáng sản; thực hiện kiểm tra, giám sát về môi trường, chất lượng nước và vệ sinh nông thôn; chấn chỉnh công tác quản lý đất đai và xây dựng hệ thống thông tin đất đai.

2.7. Trong lĩnh vực văn hóa - xã hội, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo công tác thi học sinh giỏi lớp 12, THPT quốc gia năm 2018; chấn chỉnh công tác quản lý nhà nước về giáo dục mầm non; quản lý hoạt động hành nghề y, dược ngoài công lập và kiểm soát chi phí khám chữa bệnh BHYT; đôn đốc công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và thực hiện công tác giảm nghèo; tăng cường quản lý lao động nước ngoài; quản lý công tác báo chí, xuất bản; tăng cường tuân thủ pháp luật lao động, thúc đẩy quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong

doanh nghiệp; tiếp tục triển khai thực hiện cơ chế tự chủ ở các bệnh viện công lập; tổ chức Lễ kỷ niệm 600 năm Khởi nghĩa Lam Sơn, 590 năm vua Lê Thái Tổ đăng quang, tưởng niệm 585 năm ngày mất của Anh hùng dân tộc Lê Lợi và Lễ hội Lam Kinh năm 2018; kỷ niệm 1770 năm Khởi nghĩa Bà Triệu.

2.8. Trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên chọn và gọi công dân nhập ngũ; công tác chuẩn bị diễn tập khu vực phòng thủ và phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn; tổng kết 10 năm thực hiện đề án về xây dựng khu dân cư an toàn về an ninh trật tự, 20 năm thi hành pháp lệnh Bộ đội biên phòng và sơ kết Ngày Biên phòng toàn dân; tiếp tục triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ; công tác chống lấn chiếm lòng lề đường, vỉa hè, đảm bảo trật tự an toàn giao thông, kiểm tra, kiểm soát tải trọng xe; ngăn chặn các hoạt động biểu tình, chống phá, không để phát sinh thành điểm nóng.

2.9. Trong lĩnh vực an toàn thực phẩm, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức về an toàn thực phẩm; đẩy mạnh việc xây dựng mô hình chuỗi giá trị sản phẩm an toàn; mô hình giết mổ gia súc, gia cầm an toàn thực phẩm; chợ an toàn thực phẩm; cửa hàng kinh doanh thực phẩm an toàn; bếp ăn tập thể an toàn thực phẩm; xã, thị trấn an toàn thực phẩm; thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm về an toàn thực phẩm; ban hành các quy định về công tác đảm bảo an toàn thực phẩm, tiêu chí, trình tự thủ tục, hồ sơ công về an toàn thực phẩm; trình tự và trách nhiệm trong hoạt động kiểm tra an toàn thực phẩm.

2.10. Trong lĩnh vực thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và tiếp công dân, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là các vụ khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp; kiểm tra, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước; kiểm tra, làm rõ và trả lời ý kiến của Đại biểu Quốc hội và các thông tin báo chí nêu; phối hợp chặt chẽ với Đoàn đại biểu Quốc hội, Thường trực HĐND tỉnh, Ủy ban MTTQ tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội trong việc theo dõi, nắm bắt tình hình khiếu kiện của nhân dân để kịp thời chỉ đạo xử lý, giải quyết.

III. NHỮNG HẠN CHẾ, YẾU KÉM

1. Chất lượng tăng trưởng và năng lực cạnh tranh của nền kinh tế còn thấp; còn 01 chỉ tiêu chủ yếu HĐND tỉnh quyết nghị không hoàn thành kế hoạch đó là tỷ lệ xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp đạt tiêu chí kiểu mẫu.

Mưa lũ, sạt lở đất gây thiệt hại rất nghiêm trọng, ảnh hưởng lớn đến sản xuất; tiến độ thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp còn chậm; vi phạm các quy định trong quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, vệ sinh an toàn thực phẩm còn xảy ra.

Một số sản phẩm công nghiệp không hoàn thành kế hoạch; một số nhà máy may mặc, giày da gặp khó khăn về lao động; các mặt hàng tiêu thủ công nghiệp còn đơn điệu, chủ yếu tiêu thụ nội địa.

2. Số doanh nghiệp giải thể, tạm nghỉ kinh doanh có thời hạn tăng so với cùng kỳ; một số địa phương có số doanh nghiệp thành lập mới khả năng không hoàn thành kế hoạch, như: Thiệu Hóa (85,7%), Tĩnh Gia (89,5%), Thường Xuân

(83,3%); tình trạng chông chéo trong thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp còn xảy ra.

3. Vi phạm quy định của pháp luật trong quản lý đất đai xảy ra ở một số địa phương, gồm: thành phố Thanh Hóa, thị xã Bỉm Sơn, huyện Cẩm Thủy, huyện Vĩnh Lộc, huyện Thọ Xuân, huyện Hà Trung, huyện Tĩnh Gia; tình trạng vi phạm các quy định về quản lý, khai thác, vận chuyển tài nguyên, khoáng sản còn xảy ra ở một số địa phương; còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ tái diễn hoạt động khai thác, tập kết cát trái phép. Tình trạng ô nhiễm môi trường có chiều hướng gia tăng; việc khắc phục các điểm gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng còn chậm.

4. Một số dự án đầu tư trực tiếp trong nước chậm hoàn thành hồ sơ, thủ tục nên phải gia hạn, điều chỉnh tiến độ thực hiện. Chưa thu hút được nhiều dự án công nghiệp quy mô lớn, công nghiệp phụ trợ, phục vụ chuỗi sản xuất, công nghệ cao.

Tiến độ một số dự án đầu tư công còn chậm³; số dư tạm ứng còn lớn⁴; vẫn còn vướng mắc trong công tác bồi thường GPMB vẫn là khâu yếu trong quá trình triển khai thực hiện các dự án đầu tư; ước đến 31/12 có 06 huyện tỷ lệ diện tích GPMB dưới 72% kế hoạch, gồm: huyện Thường Xuân (12,82%), Quan Sơn (48,89%), Tĩnh Gia (64%), Quan Hóa (65,5%), Nga Sơn (70,44%), Như Xuân (70,4%).

5. Tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ chưa được giải quyết triệt để; sắp xếp mạng lưới trường học chậm tiến độ; tình trạng dạy thêm, học thêm trái quy định, lạm thu trong các cơ sở giáo dục còn xảy ra; năng lực nghiên cứu và nguồn nhân lực khoa học công nghệ còn hạn chế; cơ sở vật chất phục vụ hoạt động thể thao thành tích cao còn thiếu; nợ đóng BHXH tuy giảm, nhưng vẫn còn cao.

Số vụ vi phạm an ninh trật tự, tai nạn giao thông, cháy nổ còn cao; tình trạng tai nạn lao động, ngộ độc thực phẩm tại nơi sản xuất còn xảy ra. Cải cách hành chính, giải quyết thủ tục đầu tư chưa đáp ứng được yêu cầu và sự kỳ vọng của nhân dân; chỉ số cải cách hành chính giảm mạnh so với năm trước, đặc biệt là chỉ số về tổ chức bộ máy, cán bộ.

Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về vệ sinh an toàn thực phẩm ở cơ sở chưa đáp ứng được yêu cầu; một số địa phương chưa thực sự quyết liệt trong việc tổ chức triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ về an toàn thực phẩm theo chỉ đạo của UBND, Chủ tịch UBND tỉnh, như: Tĩnh Gia, Như Xuân, Hậu Lộc, Hà Trung, Yên Định, Quan Hóa, Quan Sơn, Mường Lát, Bỉm Sơn.

6. An ninh tuyến biên giới, trên biển và một số địa bàn trọng điểm còn tiềm ẩn yếu tố gây mất ổn định; khiếu kiện liên quan đến bồi thường giải phóng mặt bằng còn xảy ra ở một số nơi; hoạt động tôn giáo trái phép, buôn bán ma túy diễn biến phức tạp.

³ Như: tuyến đường bộ ven biển và một số dự án lớn trong KKT Nghi Sơn, như: đường giao thông nối Sầm Sơn với KKT Nghi Sơn; đường Bắc Nam 2 (đoạn từ QL1A xã Xuân Lâm đến đường Đông Tây 1 và đoạn từ nút giao với đường Đông Tây 1 đến nút giao với QL1A tại xã Tùng Lâm); đường Đông Tây, đoạn nối đường Bắc Nam 1B với đường Bắc Nam 3; các tuyến giao thông trục chính phía Tây KKT Nghi Sơn; đường Đông Tây 4 đi cảng Nghi Sơn.

⁴ Đường giao thông nối Thành phố Sầm Sơn với KKT Nghi Sơn; tuyến đường Quốc lộ 1A đi cảng Nghi Sơn (đoạn từ QL1A đến đường Đông Tây 4 đi cảng Nghi Sơn); đầu tư xây dựng các tuyến giao thông trục chính phía Tây KKT Nghi Sơn; đường giao thông từ Quốc lộ 47 đi đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận huyện Thọ Xuân.

Phần thứ hai KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2019

I. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2019

1. Mục tiêu: Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các giải pháp cơ cấu lại nền kinh tế, tạo bước phát triển mới cho 5 trụ cột tăng trưởng⁵, gắn với đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, phát huy đổi mới sáng tạo và đẩy mạnh khởi nghiệp nhằm tận dụng cơ hội phát triển của cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo thuận lợi cho sản xuất kinh doanh phát triển; tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, tăng cường các hoạt động xúc tiến đầu tư, huy động tối đa vốn cho đầu tư phát triển, phấn đấu tăng trưởng kinh tế đạt tốc độ cao; nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa - xã hội; thực hiện tốt công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm, bảo đảm an sinh xã hội; tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên và bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

a) Về kinh tế

- Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) đạt 20% trở lên⁶, trong đó nông, lâm, thủy sản tăng 2,7%; công nghiệp - xây dựng tăng 26,3%; dịch vụ tăng 10,7%; thuế sản phẩm tăng 57,6%.
- Cơ cấu các ngành kinh tế trong GRDP: nông nghiệp chiếm 10,7%, công nghiệp - xây dựng 47,2%, dịch vụ 33,3%, thuế sản phẩm 8,8%.
- GRDP bình quân đầu người khoảng 2.520 USD.
- Sản lượng lương thực giữ ở mức 1,6 triệu tấn.
- Tổng giá trị xuất khẩu đạt 3 tỷ USD.
- Tổng huy động vốn đầu tư phát triển đạt 125.000 tỷ đồng trở lên.
- Thu ngân sách nhà nước đạt 26.642 tỷ đồng.
- Có thêm 01 huyện, 41 xã đạt chuẩn nông thôn mới, bình quân toàn tỉnh đạt 16,7 tiêu chí/xã.
- Thành lập mới 3.000 doanh nghiệp trở lên.
- Tỷ lệ đô thị hóa đạt 27%.

b) Về xã hội

- Tốc độ tăng dân số dưới 0,65%.
- Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động giảm còn 37,5%.
- Giải quyết việc làm cho 68.000 lao động (xuất khẩu 10.000 lao động).

⁵ Gồm: (1) công nghiệp chế biến, chế tạo; (2) nông nghiệp; (3) du lịch; (4) y tế chất lượng cao; (5) phát triển hạ tầng, đô thị.

⁶ Dự án Liên hợp lọc hóa dầu Nghi Sơn hoạt động với 80% công suất.

- Tỷ lệ lao động được đào tạo đạt 67% trở lên, trong đó có bằng cấp, chứng chỉ 26%.

- Giảm tỷ lệ hộ nghèo 2,5% trở lên.

- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế đạt 85,2%.

- Số giường bệnh/1 vạn dân đạt 29,4 giường.

- Số bác sỹ/1 vạn dân đạt 9,5 bác sỹ.

- Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia đạt 70,9%.

- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 87,5%.

- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn, cơ quan đạt tiêu chí kiểu mẫu đạt 5%.

c) Về môi trường

- Tỷ lệ che phủ rừng đạt 53,03%.

- Tỷ lệ dân số đô thị được dùng nước sạch đạt 93%.

- Tỷ lệ dân số nông thôn được dùng nước hợp vệ sinh đạt 94%.

- Tỷ lệ chất thải nguy hại được thu gom, xử lý đạt tiêu chuẩn đạt 77%.

- Tỷ lệ chất thải y tế được thu gom, xử lý đạt tiêu chuẩn đạt 99%.

d) Về an ninh trật tự

- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự đạt 70%.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Thực hiện đồng bộ các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo thuận lợi cho sản xuất kinh doanh phát triển; tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu và nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế

1.1. Tiếp tục thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp; tập trung triển khai thực hiện Đề án tích tụ, tập trung ruộng đất, sớm hình thành các vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung, quy mô lớn, công nghệ cao gắn với các doanh nghiệp và hợp tác xã theo chuỗi giá trị; tạo điều kiện thuận lợi để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án lớn đầu tư vào nông nghiệp, như: chăn nuôi bò sữa của TH True Milk; chăn nuôi lợn giống và sản xuất phân bón tại huyện Ngọc Lặc; trang trại chăn nuôi và chế biến thực phẩm tại huyện Thạch Thành của New Hope; trang trại bò sữa Vinamilk Organic Thanh Hóa; 04 dự án chăn nuôi lợn tại huyện Lang Chánh, dự án chăn nuôi gà và Nhà máy giết mổ, chế biến gia cầm xuất khẩu Việt Avis,...

Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu cây trồng gắn với ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất và chế biến, phù hợp nhu cầu thị trường. Đẩy mạnh việc xây dựng vùng, cơ sở sản xuất nông nghiệp an toàn dịch bệnh; ưu tiên phát triển các sản phẩm hữu cơ an toàn thực phẩm.

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững; phân đấu trồng mới 10.000 ha rừng; tập trung phát triển rừng gỗ lớn, luồng thâm canh, quế, khai thác dược liệu dưới tán rừng tự nhiên.

Phát triển đồng bộ, toàn diện cả khai thác và nuôi trồng thủy sản theo hướng bền vững, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm gắn với bảo vệ nguồn lợi thủy sản. Đẩy mạnh khai thác xa bờ. Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng chương trình xây dựng nông thôn mới.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra trong năm 2018, đảm bảo hoàn thành mục tiêu về tái định cư, ổn định sản xuất, khôi phục cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội.

1.2. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất kinh doanh phát triển; khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ và ứng dụng cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư (4.0). Đôn đốc, hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án công nghiệp trọng điểm. Hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty lọc hóa dầu Nghi Sơn đầu tư các hạng mục còn lại, phục vụ hoạt động của nhà máy lọc hóa dầu.

Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến, kêu gọi đầu tư các dự án công nghiệp; tranh thủ sức lan tỏa của nhà máy lọc hóa dầu Nghi Sơn để đẩy mạnh thu hút đầu tư các dự án chế biến sản phẩm sau lọc hóa dầu, công nghiệp phụ trợ tại Khu kinh tế Nghi Sơn, các khu công nghiệp; tiếp tục thu hút các dự án dệt may, giày da để giải quyết việc làm cho lao động; thúc đẩy các dự án công nghiệp mũi nhọn, ứng dụng công nghệ cao, có lợi thế cạnh tranh.

1.3. Tập trung phát triển nhanh, đa dạng, hiệu quả một số ngành dịch vụ có lợi thế, có giá trị gia tăng cao như: dịch vụ phân phối sản phẩm lọc hóa dầu, du lịch, vận tải, cảng biển - kho bãi, thương mại, viễn thông, y tế chất lượng cao.

Tiếp tục phát triển thương mại nội địa; nâng cao hiệu quả hoạt động xúc tiến thương mại, phát triển thị trường mới để đẩy mạnh xuất khẩu. Tạo thuận lợi cho các thành phần kinh tế đầu tư nâng cấp hạ tầng thương mại đồng bộ, hiện đại; ưu tiên xây dựng hệ thống phân phối, tiêu thụ các sản phẩm lọc hóa dầu, hệ thống kho, bãi lưu giữ hàng hóa, hệ thống kho lạnh bảo quản nông sản, thực phẩm; khuyến khích phát triển mạng lưới siêu thị tại các thị trấn, khu đô thị mới, khu vực tập trung người lao động ở các khu công nghiệp.

Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ; từng bước xóa bỏ chợ tạm; nâng cấp, chỉnh trang, xây dựng các chợ trung tâm thành phố, các huyện, thị xã; tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp buôn lậu, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng, gian lận thương mại, gây mất ổn định thị trường.

Phát triển đa dạng các sản phẩm du lịch, khắc phục tình trạng du lịch mùa vụ; tạo điều kiện và hỗ trợ nhà đầu tư, như: SunGroup, FLC,... đẩy nhanh tiến độ các dự án phát triển du lịch; khuyến khích, hỗ trợ các hãng du lịch lớn như: Vietravel, Saigon tourist,... phát triển các tour du lịch có kết nối với Thanh Hóa; quan tâm đào tạo nguồn nhân lực du lịch, xây dựng môi trường du lịch an toàn, văn minh để tăng sức hấp dẫn với du khách.

Tiếp tục thu hút đầu tư mở rộng, nâng cấp hạ tầng và nâng cao hiệu quả hoạt động của Cảng hàng không Thọ Xuân; nghiên cứu xây dựng cơ chế khuyến khích đầu tư khu dịch vụ phức hợp hàng không Sao Vàng; triển khai cơ chế, chính sách

hỗ trợ các hãng hàng không mở mới đường bay; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án cảng biển trong Khu kinh tế Nghi Sơn; khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư, nâng cấp phương tiện vận tải đường bộ để phát triển dịch vụ vận tải chất lượng cao.

1.4. Nâng cao hiệu quả quản lý khai thác, sử dụng tài nguyên, khoáng sản đảm bảo tiết kiệm, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững, giảm thiểu tác động đến môi trường. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 05-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về công tác bảo vệ môi trường. Tăng cường kiểm tra, ngăn chặn, xử lý kịp thời các hoạt động khai thác khoáng sản trái phép; thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2. Tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, huy động tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn cho đầu tư phát triển; tăng cường công tác quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh

2.1. Tổ chức triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong kế hoạch cải cách hành chính, kế hoạch hành động thực hiện khâu đột phá về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh giai đoạn 2016 - 2020 và các giải pháp nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2019 và các năm tiếp theo.

2.2. Tăng cường và nâng cao hiệu quả hoạt động xúc tiến đầu tư; ưu tiên thu hút đầu tư các dự án quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao, thân thiện với môi trường, các dự án công nghiệp phụ trợ, sau lọc hóa dầu. Tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư cấp tỉnh năm 2019 với trọng tâm là thu hút đầu tư các dự án thuộc 05 trụ cột phát triển của tỉnh. Tập trung thực hiện các cam kết, thoả thuận hợp tác của tỉnh với các nhà đầu tư để sớm triển khai và đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án; tích cực đấu môi và hỗ trợ nhà đầu tư thực hiện các thủ tục đầu tư tổng kho dầu thô tại Khu kinh tế Nghi Sơn và hệ thống các cây xăng đạt chuẩn Châu Âu. Khuyến khích các thành phần kinh tế thực hiện các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư, các dự án xã hội hóa. Đấu môi chặt chẽ với Bộ, ngành Trung ương, thường xuyên cập nhật thông tin của các nhà đầu tư, tổ chức tài trợ ODA, NGO để xây dựng kế hoạch tiếp cận, quảng bá và kêu gọi đầu tư vào tỉnh.

Tập trung chỉ đạo quyết liệt, giải quyết dứt điểm những khó khăn, vướng mắc trong công tác GPMB để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án: đường từ TP Thanh Hóa nối với đường từ Cảng hàng không Thọ Xuân đi Khu kinh tế Nghi Sơn; tuyến đường bộ ven biển; đường vành đai Đông - Tây TP Thanh Hóa; đường từ Quốc lộ 1A đi cảng Nghi Sơn; cải tạo đường địa phương, các dự án nâng cấp, cải tạo các đường tỉnh, Quảng trường biển Sầm Sơn,... Đặc biệt, tổ chức thực hiện quyết liệt, bàn giao mặt bằng sạch để triển khai thực hiện các dự án Trung ương đầu tư trên địa bàn, trọng tâm là dự án đường cao tốc Ninh Bình - Thanh Hóa.

Tiếp tục rà soát, kiểm tra tình hình thực hiện các dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư, giao đất, cho thuê đất; kiên quyết chấm dứt hoạt động, thu hồi đất các dự án có tiến độ chậm, kéo dài, vi phạm quy định của pháp luật về đầu tư, đất đai, tạo quỹ đất thu hút các nhà đầu tư có năng lực thực hiện dự án.

2.3. Quản lý chặt chẽ hoạt động đầu tư công trên địa bàn tỉnh; tổ chức thực

hiện tốt các giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân các dự án; tập trung chỉ đạo quyết liệt việc giải quyết nợ đọng xây dựng cơ bản và hoàn ứng vốn; tăng cường thực hiện đấu thầu qua mạng theo lộ trình đã được phê duyệt.

3. Thực hiện có hiệu quả các giải pháp tăng thu, chống thất thu, giảm nợ đọng thuế, phấn đấu hoàn thành kế hoạch thu ngân sách năm 2019

3.1. Tập trung thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các biện pháp tăng thu, đảm bảo thu đúng, thu đủ các nguồn thu ngân sách; thu hồi nợ đọng thuế. Tăng cường công khai, minh bạch trong đấu thầu, đấu giá các dự án sử dụng đất; đôn đốc chủ đầu tư các dự án đấu giá quyền sử dụng đất và giao đất có thu tiền sử dụng đất đẩy nhanh tiến độ thực hiện, hoàn thành nộp tiền sử dụng đất vào ngân sách nhà nước.

3.2. Quản lý chặt chẽ chi ngân sách nhà nước, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả; trong bối cảnh thiên tai, dịch bệnh diễn biến khó lường, các cấp ngân sách phải ưu tiên dành ngân sách dự phòng và xây dựng phương án xử lý các tình huống khẩn cấp, đột xuất. Các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương rà soát nợ đọng XDCB do địa phương quản lý và xây dựng phương án, lộ trình trả nợ, đảm bảo đến hết năm 2019 phải cơ bản xử lý xong nợ đọng XDCB từ năm 2017 trở về trước.

4. Đẩy mạnh phát triển doanh nghiệp để doanh nghiệp thực sự trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế; tiếp tục quan tâm phát triển kinh tế tập thể, với nòng cốt là hợp tác xã

4.1. Triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp ngay từ đầu năm, đảm bảo hoàn mục tiêu thành lập mới doanh nghiệp. Nghiên cứu ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ. Nâng cao chất lượng, hiệu quả các cuộc đối thoại giữa chính quyền với doanh nghiệp, tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị và kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp đẩy mạnh sản xuất kinh doanh.

Tiếp tục thực hiện tốt chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển hợp tác xã; tạo điều kiện thuận lợi để các hợp tác xã tiếp cận các nguồn vốn tín dụng; thực hiện tốt công tác tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho các hợp tác xã nhằm phát triển kinh tế tập thể gắn với xây dựng nông thôn mới và chuyển dịch cơ cấu kinh tế trên địa bàn tỉnh.

4.2. Các tổ chức tín dụng tăng cường huy động vốn, đa dạng hóa các sản phẩm, đáp ứng nhu cầu vay vốn của nhân dân; tiếp tục thực hiện có hiệu quả chương trình kết nối doanh nghiệp với ngân hàng; nâng cao hiệu quả hoạt động của các Quỹ tài chính ngoài ngân sách, tạo thuận lợi để người dân, doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn tín dụng phục vụ sản xuất kinh doanh.

4.3. Rà soát và đề xuất cấp có thẩm quyền sớm sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật nhằm khắc phục những hạn chế, bất cập, ảnh hưởng đến công tác quản lý nhà nước và hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; tăng cường kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đất đai, khoáng sản, tài nguyên nước, môi trường của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

5. Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa - xã hội theo hướng chuẩn hóa và xã hội hóa; thực hiện tốt công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm, nâng cao đời sống cho nhân dân

5.1. Đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu, chuyển giao ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất và đời sống; tổ chức thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển khoa học và công nghệ; nghiên cứu, xây dựng và ban hành, triển khai đề án ứng dụng những thành tựu công nghệ mới của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư (4.0).

5.2. Tiếp tục thực hiện đổi mới, tạo sự chuyển biến căn bản, mạnh mẽ, về chất lượng, hiệu quả giáo dục và đào tạo, trọng tâm là nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, giáo dục đại trà, giữ vững thành tích giáo dục mũi nhọn; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách xã hội hóa giáo dục mầm non; rà soát, sắp xếp trường, lớp, giáo viên theo lộ trình; khắc phục cơ bản tình trạng giáo viên thừa thiếu cục bộ. Rà soát, đánh giá và sắp xếp lại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; nâng cao chất lượng đào tạo, gắn đào tạo với nhu cầu xã hội; tăng cường liên kết, hợp tác đào tạo giữa các cơ sở dạy nghề với các doanh nghiệp.

5.3. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân; chú trọng ứng dụng kỹ thuật cao trong chẩn đoán và điều trị tại các bệnh viện tuyến tỉnh, chuyển giao kỹ thuật điều trị chuyên sâu cho các bệnh viện tuyến dưới; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, khám, chữa bệnh; thực hiện đồng bộ các giải pháp chống bội chi bảo hiểm y tế; đưa Bệnh viện Ung Bướu vào hoạt động tại địa điểm mới trong tháng 02 năm 2019; thực hiện có hiệu quả đề án thu hút bác sỹ về làm việc tại các cơ sở y tế công lập và đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ tại các bệnh viện công lập.

5.4. Đẩy mạnh phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh; thực hiện có hiệu quả mục tiêu xây dựng xã, phường, thị trấn, cơ quan đạt tiêu chí kiểu mẫu; nâng cao chất lượng các hoạt động thông tin, báo chí, xuất bản; tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm 990 năm Danh xưng Thanh Hóa; huy động các nguồn lực đầu tư bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị các khu di tích lịch sử văn hóa: Thành Nhà Hồ, Lăng Miếu Triệu Tường, Phủ Trịnh; đẩy mạnh phát triển thể dục thể thao; chuẩn bị tốt lực lượng vận động viên tham dự các giải thể thao cấp quốc gia, quốc tế; hoàn chỉnh phương án chuyên giao đội bóng để tiếp tục tham gia giải bóng đá chuyên nghiệp năm 2019.

5.5. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các giải pháp giảm nghèo bền vững; tăng cường đào tạo nghề, phát triển nguồn nhân lực, ưu tiên phát triển nhân lực chất lượng cao; kiểm soát, ngăn chặn người lao động ở lại Hàn Quốc làm việc và cư trú bất hợp pháp. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội và các chế độ, chính sách đối với người có công; hoàn thành việc hỗ trợ và xây dựng xong nhà ở cho người có công với cách mạng; thực hiện đồng bộ các giải pháp khắc phục tình trạng nợ BHXH và đình công ở các doanh nghiệp.

5.6. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các biện pháp ngăn chặn, xử lý kịp thời các vấn đề xã hội bức xúc và cử tri quan tâm như: vệ sinh an toàn thực phẩm; ô nhiễm môi trường; khai thác tài nguyên, khoáng sản trái phép; quản lý đất đai, rừng; giải phóng mặt bằng; trật tự xây dựng đô thị; phòng chống thiên tai, dịch bệnh; xe ô tô chở quá tải...

6. Tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn

Tiếp tục xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân vững chắc gắn với thế trận an ninh nhân dân; nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu, đảm bảo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; bảo vệ tuyệt đối an toàn trong các ngày lễ, các sự kiện chính trị. Thực hiện tốt kế hoạch tuyển quân, diễn tập khu vực phòng thủ và đào tạo, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh, hậu cần kỹ thuật cho các đối tượng; chuẩn bị sẵn sàng lực lượng phương tiên, hiệp đồng với các địa phương trong công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn khi có tình huống xảy ra.

Tăng cường đấu tranh trấn áp các loại tội phạm, nhất là tín dụng đen, tội phạm sử dụng vũ khí nóng; thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa và xử lý nghiêm các đối tượng lợi dụng dân chủ để kích động biểu tình, tập trung đông người trái pháp luật, gây rối an ninh trật tự, đình công tại các doanh nghiệp; ngăn chặn, kiểm soát người dân xuất cảnh trái phép ra nước ngoài làm thuê; xử lý kịp thời các vấn đề liên quan đến dân tộc, tôn giáo. Thực hiện đồng bộ các biện pháp bảo đảm an toàn giao thông; chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống cháy nổ.

7. Đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; đẩy mạnh cải cách hành chính; tăng cường phòng chống tham nhũng, lãng phí

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt chủ trương của Trung ương của tỉnh về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, các đơn vị sự nghiệp công lập, tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, trọng tâm là tăng cường công tác kiểm tra, giám sát gắn với xử lý trách nhiệm của tập thể, cá nhân liên quan và người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong thực thi nhiệm vụ được giao; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Tổ công tác của Chủ tịch UBND tỉnh. Thực hiện khách quan, công bằng, công khai, minh bạch trong việc đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị. Tiếp tục quản lý chặt chẽ công tác tuyển dụng và bổ nhiệm cán bộ, công chức trong các cơ quan nhà nước.

Tập trung xây dựng, hoàn thiện hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu cốt lõi của các ngành, lĩnh vực, làm cơ sở xây dựng Chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ thành phố thông minh tỉnh Thanh Hóa, bảo đảm tuân thủ khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ, tập trung vào các lĩnh vực có tiềm ẩn nguy cơ tham nhũng, tiêu cực như quản lý đất đai, tài sản công, đầu tư xây dựng, tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ. Tăng cường công tác tiếp dân; giải quyết kịp thời, có hiệu quả các đơn thư khiếu nại, tố cáo; chủ động nắm tình hình, giải quyết tốt các mâu thuẫn, tranh chấp phát sinh ngay từ cơ sở, không để xảy ra khiếu kiện đông người, vượt cấp./.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA